**NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI MÔN CNXH KH 2021**

**Câu 1. Trình bày tiền đề kinh tế xã hội cho sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học?**

- Vào những năm 40 của thế kỷ XIX, cuộc cách mạng công nghiệp phát triển mạnh mẽ tạo nên nền đại công nghiệp. Nền đại công nghiệp cơ khí làm cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa có bước phát triển vượt bậc. Sự trình phát triểncủa nền đại công nghiệp và sự ra đời hai giai cấp cơ bản, đối lập về lợi ích, nhưng nương tựa vào nhau: giai cấp tư sản và giai cấp công nhân.

- Các cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại sự thống trị áp bức của giai cấp tư sản, biểu hiện về mặt xã hội của mâu thuẫn ngày càng quyết liệt giữa lực lượng sản xuất mang tính chất xã hội với quan hệ sản xuất dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, tiêu biểu:

+ Phong trào Hiến chương của những người lao động ở nước Anh diễn ra trên 10 năm (1836-1848);

+ Phong trào công nhân dệt ở thành phố Xi-lê-di, nước Đức diễn ra năm 1844.

+ Đặc biệt, phong trào công nhân dệt thành phố Li-on, nước Pháp diễn ra vào năm 1831 và năm 1834 đã có tính chất chính trị rõ rệt.

- Sự phát triển nhanh chóng có tính chính trị công khai của phong trào công nhân đã minh chứng, lần đầu tiên, giai cấp công nhân đã xuất hiện như một lực lượng chính trị độc lập với những yêu sách kinh tế, chính trị riêng của mình và đã bắt đầu hướng thẳng mũi nhọn của cuộc đấu tranh vào kẻ thù chính của mình là giai cấp tư sản. Sự lớn mạnh của phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân đòi hỏi một cách bức thiết phải có một hệ thống lý luận soi đường và một cương lĩnh chính trị làm kim chỉ nam cho hành động.

=> Điều kiện kinh tế - xã hội ấy không chỉ đặt ra yêu cầu đối với các nhà tư tưởng của giai cấp công nhân mà còn là mảnh đất hiện thực cho sự ra đời một lý luận mới, tiến bộ - chủ nghĩa xã hội khoa học.

**Câu 3. Trình bày những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?**

*- Thứ nhất*, do địa vị kinh tế của giai cấp công nhân quy định.

Giai cấp công nhân là con đẻ, là sản phẩm của nền đại công nghiệp trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất hiện đại. Vì thế, giai cấp công nhân đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến và lực lượng sản xuất hiện đại.

*- Thứ hai*, do địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân quy định.

Là con đẻ của nền sản xuất công nghiệp, giai cấp công nhân có được những phẩm chất của một giai cấp tiên tiến, giai cấp cách mạng: tính tổ chức và kỷ luật, tự giác và đoàn kết trong cuộc đấu tranh tự giải phóng mình và giải phóng xã hội.

=> Những phẩm chất ấy của giai cấp công nhân được hình thành từ chính những điều kiện khách quan, được quy định từ địa vị kinh tế và địa vị chính trị - xã hội của nó trong nền sản xuất hiện đại và trong xã hội hiện đại mà giai cấp tư sản và chủ nghĩa tư bản đã tạo ra một cách khách quan, ngoài ý muốn của nó.

**Câu 4 Trình bày nội dung quan niệm về dân chủ theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin?**

*- Thứ nhất*, về phương diện quyền lực, dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân, nhân dân là chủ nhân của đất nước. Dân chủ là quyền lợi của nhân dân- quyền dân chủ được hiểu theo nghĩa rộng. Quyền lợi căn bản nhất của nhân dân chính là quyền lực nhà nước thuộc sở hữu của nhân dân, của xã hội, bộ máy nhà nước phải vì nhân dân, vì xã hội mà phục vụ. Và do vậy, chỉ khi mọi quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân thì khi đó, mới có thể đảm bảo về cản bản việc nhân dân được hưởng quyền làm chủ với tư cách một quyền lợi.

*- Thứ hai*, trên phương diện chế độ xã hội và trong lĩnh vực chính trị , dân chủ là một hình thức hay hình thái nhà nước, là chính thể dân chủ hay chế độ dân chủ.

*- Thứ ba*, trên phương diện tổ chức và quản lý xã hội , dân chủ là một nguyên tắc- nguyên tắc dân chủ. Nguyên tắc này kết hợp với nguyên tắc tập trung để hình thành nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và quản lý xã hội.

=> Chủ nghĩa Mác- Lênin nhấn mạnh, dân chủ với những tư cách nếu trên phải được coi là mục tiêu, là tiền đề và cũng là phương diện để vươn tới tự do, giải phóng con người, giải phóng giai cấp và giải phóng xã hội. Chừng nào con người và xã hội loài người còn tồn tại, chừng nào mà nền văn minh nhân loại chưa bị tiêu vong thì chừng đó dân chủ vẫn tồn tại với tư cách một giá trị nhân loại chung.

**Câu 6. Trình bày đặc điểm cơ bản của nhà nước pháp quyền XHCN VN?**

*- Thứ nhất*, xây dựng nhà nước do nhân dân lao động làm chủ , đó là Nhà nước của dân , do dân , vì dân .

*- Thứ hai*, Nhà nước được tổ chức và hoạt động dựa trên cơ sở của Hiến pháp và pháp luật . Trong tất cả các hoạt động của xã hội , pháp luật được đặt ở vị trí tối thượng để điều chỉnh các quan hệ xã hội .

*- Thứ ba*, quyền lực nhà nước là thống nhất , có sự phân công rõ ràng , có cơ chế phối hợp nhịp nhàng và kiểm soát giữa các cơ quan lập pháp , hành pháp và tư pháp .

*- Thứ tư*, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam phải do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, phù hợp với điều 4 Hiến pháp năm 2013. Hoạt động của Nhà nước được giám sát bởi nhân dân với phương châm: “ Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra ” thông qua các tổ chức, các cá nhân được nhân dân ủy nhiệm.

*- Thứ năm*, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam tôn trọng quyền con người coi con người là chủ thể là trung tâm của sự phát triển . Quyền dân chủ của nhân dân được thực hành một cách rộng rãi, “ nhân dân có quyền bầu và bãi miễn những đại biểu không xứng đáng ”, đồng thời tăng cường thực hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

*- Thứ sáu*, tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ , có sự phân công, phân cấp, phối hợp và kiểm soát lẫn nhau, nhưng bảo đảm quyền lực là thống nhất và sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương.

=> Như vậy, những đặc điểm của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam chúng ta đang xây dựng đã thể hiện được tinh thần cơ bản của một nhà nước pháp quyền nói chung. Bên cạnh đó, nó còn thể hiện sự khác biệt so với các nhà nước pháp quyền khác. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân, phục vụ lợi ích cho nhân dân, nhà nước là công cụ chủ yếu để Đảng Cộng sản Việt Nam định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 7. Trình bày quan điểm cơ bản của Đảng ta về vấn đề dân tộc?**

- Vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài, đồng thời cũng là vấn đề cấp bách hiện nay của cách mạng Việt Nam.

- Các dân tộc trong địa gia đình Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển, cùng nhau phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp chung của đất nước.

- Phát triển toàn diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh - quốc phòng trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi; gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện tốt chính sách dân tộc; giữ gìn và phát huy những giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc.

- Ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các vùng dân tộc và miền núi theo hướng bền vững. Phát huy tinh thần tự lực, tự cường của các đồng bào dân tộc, tăng cường sự quan tâm hỗ trợ của trung ương và sự giúp đỡ của các địa phương. Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, cách ngành và toàn bộ hệ thống chính trị.

**Câu 8 (30 điểm): Phân tích những điều kiện chủ quan để giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình?**

- Sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng.

+ Sự phát triển về số lượng phải gắn liền với sự phát triển về chất lượng giai cấp công nhân hiện đại, đảm bảo cho giai cấp công nhân thực hiện được sứ mệnh lịch sử của mình. Chất lượng giai cấp công nhân phải thể hiện ở trình độ trưởng thành về ý thức chính trị của một giai cấp cách mạng, tự giác nhận thức được vai trò và trọng trách của giai cấp mình đối với lịch sử, do đó giai cấp công nhân phải được giác ngộ về lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác – Lênin.

+ Sự phát triển về chất lượng phải thể hiện ở năng lực và trình độ làm chủ khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại, nhất là trong điều kiện hiện nay.

- Đảng Cộng sản là nhân tố chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình.

+ Đảng cộng sản – đội tiên phong của giai cấp công nhân ra đời và đảm nhận vai trò lãnh đạo cuộc cách mạng là dấu hiệu về sự trưởng thành vượt bậc của giai cấp công nhân với tư cách là giai cấp cách mạng.

+ Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội và nguồn bổ sung lực lượng quan trọng nhất của Đảng, làm cho Đảng mang bản chất giai cấp công nhân trở thành đội tiên phong bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp

- Sự liên minh giai cấp giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác do giai cấp công nhân thông qua đội tiên phong của mình là Đảng Cộng sản lãnh đạo. Đây là một điều kiện quan trọng không thể thiếu để thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

**Câu 9 (30 điểm) Phân tích những đặc điểm chủ yếu của giai cấp công nhân Việt Nam?**

- Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời trước giai cấp tư sản vào đầu thế kỷ XX, là giai cấp trực tiếp đối kháng với tư bản thực dân Pháp và bè lũ tay sai của chúng. Giai cấp công nhân Việt Nam phát triển chậm vì nó sinh ra và lớn lên ở một nước thuộc địa, nửa phong kiến, dưới ách thống trị của thực dân Pháp.

- Tuy số lượng giai cấp công nhân Việt Nam khi ra đời rất ít, lại sinh trưởng trong một xã hội nông nghiệp còn mang nhiều tàn dư của tâm lý tiểu nông nhưng giai cấp công nhân Việt Nam sớm được tôi luyện trong đấu tranh cách mạng chống thực dân đế quốc nên đã trưởng thành nhanh chóng về ý thức chính trị của giai cấp, sớm giác ngộ lý tưởng, mục tiêu cách mạng.

- Giai cấp công nhân Việt Nam gắn bó mật thiết với các tầng lớp nhân dân trong xã hội. Đại bộ phận giai cấp công nhân Việt Nam xuất thân từ nông dân và các tầng lớp lao động khác, cùng chung lợi ích, cùng chung nguyện vọng và khát vọng đấu tranh cho độc lập tự do, để giải phóng dân tộc và phát triển dân tộc Việt Nam, hướng đích tới chủ nghĩa xã hội nên giai cấp công nhân Việt Nam có mối liên hệ tự nhiên, chặt chẽ với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động trong xã hội.

**Câu 10. Trình bày khái niệm cơ cấu xã hội và cơ cấu xã hội - giai cấp?**

- Cơ cấu xã hội là những cộng đồng người cùng toàn bộ những mối quan hệ xã hội do sự tác động lẫn nhau của các cộng đồng ấy tạo nên.

- Cơ cấu xã hội có nhiều loại như: cơ cấu xã hội-dân cư,cơ cấu xã hội-nghề ngiêp.cơ cấu xã hội-giai cấp, cơ cấu xã hội - dân tộc,cơ cấu xã hội - tôn giáo,v.v…Dưới góc độ chính trị -xã hội, môn Chủ nghĩa xã hội khoa học tập trung nghien cứu cơ cấu xã hội - giai cấp vì đó là một trong những cơ sở để nghiên cứu vấn đề liên minh giai cấp,tầng lớp trong một chế độ xã hội nhất định

- Cơ cấu xã hội - giai cấp là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị - xã hội…giữa các giai cấp và tầng lớp đó.

- Cơ cấu xã hội – giai cấp thời kỳ quá độ bao gồm: nông dân, công nhân, trí thức, doanh nhân, tiểu chủ…..Mặc dù có vị trí, vai trò khác nhau song dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản họ đã cùng hợp lực, tạo sức mạnh tổng hợp để thực hiện những mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ, tiến tới xây dựng thành công xã hội mới – xã hội cộng sản văn minh.

**Câu 12: Phân tích tính chất của tôn giáo?**

- Tính lịch sử của tôn giáo: Tôn giáo là một hiện tượng xã hội có tính lịch sử, nghĩa là nó có sự hình thành, tồn tại và phát triển và có khả năng biến đổi trong những giai đoạnh lịch sử nhất định để thích nghi với nhiều chế độ chính trị xã hội. Khi các điều kiện kinh tế - xã hội, lịch sử thay đổi, tôn giáo cũng có sự thay đổi theo.

- Tính quần chúng của tôn giáo: Tôn giáo là một hiện tượng xã hội phổ biến ở tất cả các dân tộc, quốc gia, châu lục. Tính quần chúng của tôn giáo không chỉ biểu hiện ở số lượng tín đồ rất đông đảo mà còn thể hiện ở chỗ, các tôn giáo là nơi sinh hoạt văn hoá, tinh thần của một bộ phận quần chúng nhân dân. Mặt khác, nhiều tôn giáo có tính nhân văn, nhân đạo và hướng thiện, vì vậy, được nhiều người ở các tầng lớp khác nhau trong xã hội, đặc biệt là quần chúng lao động, tin theo.

- Tính chính trị của tôn giáo: Tính chất chính trị của tôn giáo chỉ xuất hiện khi xã hội đã phân chia giai cấp. Tôn giáo phản ánh lợi ích, nguyện vọng của các giai cấp khác nhau trong cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc. Đa số tín đồ đến với tôn giáo nhằm thoả mãn nhu cầu tinh thần; song, trên thực tế, tôn giáo đã và đang bị các thế lực chính trị - xã hội lợi dụng thực hiện mục đích ngoài tôn giáo của họ.

**Câu 14: Phân tích chức năng tái sản xuất ra con người của gia đình.**

- Đây là chức năng đặc thù của gia đình, không một cộng đồng nào có thể thay thế. Chức năng này vừa xuất phát từ nhu cầu tự nhiên sinh học, vừa xuất phát từ những nhu cầu xã hội, nói đúng hơn những nhu cầu tự nhiên sinh học đã được xã hội hoá. Chức năng này bao gồm các nội dung cơ bản: tái sản xuất, duy trì nòi giống, nuôi dưỡng nâng cao thể lực, trí lực bảo đảm tái sản xuất nguồn lao động và sức lao động cho xã hội.

- Việc thực hiện chức năng tái sản xuất ra con người diễn ra trong từng gia đình, nhưng không chỉ là việc riêng của gia đình mà là vấn đề xã hội. Bởi vì, thực hiện chức năng này quyết định đến mật độ dân cư và nguồn lao động của một quốc gia và quốc tế, một yếu tố cấu thành của tồn tại xã hội. Thực hiện chức năng này liên quan chặt chẽ đến sự phát triển mọi mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, tùy theo từng nơi, phụ thuộc vào nhu cầu của xã hội, chức năng này được thực hiện theo xu hướng hạn chế hay khuyến khích. Trình độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ảnh hưởng đến chất lượng nguồn lao động mà gia đình cung cấp.

**Câu 16. Phân tích nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thế giới hiện nay? Liên hệ giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay?**

**\* Phân tích nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thế giới hiện nay?**

- Về nội dung kinh tế - xã hội

Trong sự phát triển sản xuất của chủ nghĩa tư bản với sự tham gia trực tiếp của giai cấp công nhân và các lực lượng lao động – dịch vụ trình độ cao lại chính là nhân tố kinh tế - xã hội thúc đẩy sự chín muồi các tiền đề của chủ nghĩa xã hội trong lòng của chủ nghĩa tư bản.

Mâu thuẫn lợi ích cơ bản giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản cũng ngày càng sâu sắc ở từng quốc gia và trên phạm vi toàn cầu. Toàn cầu hóa hiện nay vẫn mang đậm tính chất tư bản chủ nghĩa với những bất công và bất bình đẳng xã hội lại thúc đầy cuộc đấu tranh chống chế độ bóc lột giá trị thặng dư trên phạm thế giới, phấn đấu cho việc xác lập một trật tự xã hội mới công bằng và bình đẳng, đó là từng bước thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong kinnh tế - xã hội.

- Về nội dung chính trị - xã hội

Mục tiêu lâu dài là giành chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động, được nêu rõ trong Cương lĩnh chính trị của các Đảng Cộng sản trong các nước tư bản chủ nghĩa.

Đối với các nước xã hội chủ nghĩa, nơi các Đảng Cộng sản đã trở thành Đảng cầm quyền, nội dung chính trị - xã hội của sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân là lãnh đạo thành công sự nghiệp đổi mới, giải quyết thành công các nhiệm vụ trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là xây dựng Đảng cầm quyền trong sạch vững mạnh, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

- Về nội dung văn hóa, tư tưởng

Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong điều kiện thế giới ngày nay trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng trước hết là cuộc đấu tranh ý thức hệ. Đó là cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội với chủ nghĩa tư bản.

Đấu tranh để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản, giáo dục nhận thức và củng cố niềm tin khoa học đối với lý tưởng, mục tiêu của chủ nghĩa xã hội cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động, giáo dục và thực hiện chủ nghĩa quốc tế chân chính của giai cấp cong nhân trên cơ sở phát huy chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc chính là nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay về văn hóa tư tưởng.

**\* Liên hệ giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay?**

- Về kinh tế:

+ Là nguồn nhân lực lao động chủ yếu tham gia phát triển nền kinh tế thị trường hiện đại, định hướng XHCN.

+ Lực lượng đi đầu trong sự nghiệp đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước. Đây là vấn đề nổi bật nhất đối với việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.

+ Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên lĩnh vực kinh tế gắn liền với việc phát huy vai trò của giai cấp công nhân, thực hiện khối liên minh công - nông - trí thức để tạo ra những động lực phát triển nông nghiệp - nông thôn và nông dân ở nước ta

- Về chính trị xã hội:

+ Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng.

+ Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ đảng viên.

+ Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa.

- Về văn hóa tư tưởng:

+ Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc có nội dung côt lõi là xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa.

+ Đấu tranh bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chống lại những quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

**Câu 17, Phân tích điều kiện ra đời hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa ở các nước tư bản có trình độ phát triển trung bình và những nước chưa qua chủ nghĩa tư bản? Liên hệ với thực tiễn Việt Nam ?**

**\* Phân tích điều kiện ra đời hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa ở các nước tư bản có trình độ phát triển trung bình và những nước chưa qua chủ nghĩa tư bản**

Sự xuất hiện hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa ở các nước tư bản có trình độ phát triển trung bình và những nước chưa qua chủ nghĩa tư bản phải có những điều kiện nhất định sau:

*- Thứ nhất,* Do chính sách xâm lựơc của chủ nghĩa tư bản đối với các nước thuộc địa, trên thế giới đã xuất hiện những mâu thuẫn (1)Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp công nhân; (2)Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc xâm lược với các quốc gia dân tộc bị xâm lược; (3)Mâu thuẫn giữa các nước tư bản đế quốc với nhau; (4)Mâu thuẫn giữa địa chủ và nông dân, tư sản và nông dân ở các nước thuộc địa…

Những nước bị xâm lược nổi lên mâu thuẫn chủ yếu giữa một bên là chủ nghĩa đế quốc xâm lược, tay sai phong kiến, tư sản phản động một bên là cả dân tộc gồm: công nhân, nông dân, trí thức và những lực lượng yêu nước khác.

*- Thứ 2,* Có tác động toàn cầu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin được truyền bá rộng rãi, thức tỉnh tinh thần yêu nước của nhân dân lao động ở các nước phụ thuộc, các nước thuộc địa.

Giai cấp công nhân ở các nước này giác ngộ cách mạng, xây dựng chính đảng cách mạng, đứng lên tập hợp nhân dân giành lại quyền độc lập tự do, thiết lập nhà nước của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, sau đó đi lên chủ nghĩa xã hội.

**\* Liên hệ với thực tiễn Việt Nam**

- Nhà nước Công hòa XHCN VN ra đời trong điều kiện, hoàn cảnh là 1 nước thuộc địa nửa phong kiến, dưới ách thống trị của thực dân Pháp. Xã hội VN vẫn là 1 xã hội nông nghiệp còn nhiều tàn dư của tâm lý tiểu nông. Mâu thuẫn chủ yếu tồn tại trong xã hội VN lúc này là: mâu thuẫn giữa dân tộc VN với thực dân Pháp và bè lũ tay sai của chúng, mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với giai cấp công nhân VN, địa chủ với nông dân VN…

- Có tác động toàn cầu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin được truyền bá vào VN dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản VN và chủ tịch HCM vĩ đại đã thức tỉnh tinh thần yêu nước của nhân dân VN đứng lên đấu tranh để giành độc lập tự do cho dân tộc, thiết lập nhà nước của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, sau đó đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản VN, nhà nước cộng hòa XHCN VN nhân dân ta đã giành được nhiều thành tự lo lớn trên các lĩnh vực của đời sống xã hội cả về kt, ct, vh… Đưa đất nước VN từ 1 nước nông nghiệp, lạc hậu, kém phát triển trở thành 1 nước đang phát triển có thể sánh vai với các cường quốc năm châu.

**Câu 19: Phân tích nội dung quyền bình đẳng của các dân tộc theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin. Liên hệ thực tiễn vấn đề dân tộc ở nước ta hiện nay?**

**\* Phân tích nội dung quyền bình đẳng của các dân tộc theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin**

- Đây là quyền thiêng liêng của các dân tộc, không phân biệt dân tộc lớn hay nhỏ, ở trình độ phát triển cao hay thấp. Các dân tộc đều có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau trên tất cả các lĩnh vực của đợi sống xã hội, không dân tộc nào được giữ đặc quyền, đặc lợi về kinh tế, chính trị, văn hóa.

- Không một dân tộc nào có quyền đi áp bức, bóc lột dân tộc khác. Trong một quốc gia có nhiều dân tộc, quyền bình đẳng dân tộc phải được thể chế hóa bằng pháp luật, khắc phục sự chênh lệch về mọi mặt do lịch sử để lại. Để thực hiện được quyền bình đẳng dân tộc, trước hết phải thủ tiêu tình trạng áp bức giai cấp, trên cơ sở xóa bỏ tình trạng áp bức dân tộc; phải dấu tranh chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, chủ nghĩa dân tộc cực đoan .

- Quyền bình đẳng giữa các dân tộc là cơ sở để thực hiện quyền dân tộc tự quyết và xây dựng mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các dân tộc.

**\* Liên hệ thực tiễn vấn đề dân tộc ở nước ta hiện nay?**

Để thực hiện tốt chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về bình đẳng giữa các dân tộc ở Việt Nam hiện nay, cần quan tâm làm tốt một số nội dung, giải pháp sau đây:

*- Một là*, cần tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta

*- Hai là,* tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo đảm cho đồng bào các dân tộc được bình đẳng về quyền làm chủ đất nước; bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ, được thực hiện quyền tham chính của mình thông qua thực hiện dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp qua bầu cử và ứng cử.

*- Ba là*, Nhà nước cần tích cực hỗ trợ cho đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách về mức sống giữa các vùng

*- Bốn là,* cần bảo đảm cho mọi công dân, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, nam nữ, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế… được bình đẳng về cơ hội học tập

*- Năm là*, chăm lo giữ gìn, phát huy và phát triển bản sắc văn hóa các dân tộc; bảo đảm cho các dân tộc được phát triển hài hòa trong một nền văn hóa đa dân tộc

***Câu 20: Phân tích quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về nguồn gốc của tôn giáo? Liên hệ đến quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về vấn đề theo đạo và truyền đạo ở nước ta hiện nay?***

**\* Phân tích quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về nguồn gốc của tôn giáo**

- Nguồn gốc tự nhiên, kinh tế - xã hội

Khi lực lượng sản xuất chưa phát triền, trước thiên nhiên hùng vĩ tác động và chi phối khiến cho con người cảm thấy yếu đuối và bất lực, không giải thích được, nên con người đã gán cho tự nhiên những sức mạnh, quyền lực thần bí.

Khi xã hội xất hiện các giai cấp đối kháng, có áp bức bất công, do không giải thích được nguồn gốc của sự phân hóa giai cấp và áp bức bóc lột bất công, tội ác v.v…, cộng với lo sợ trước sự thống trị của các lực lượng xã hội, con người trông chờ vào sự giải phóng của một lực lượng siêu nhiên ngoài trần thế.

- Nguồn gốc nhân thức

Ở một giai đoạnh lịch sử nhất định, sự nhận thức của con người về tự nhiên, xã hội và chính bản thân mình là có giới hạn. Ngay cả những vấn đề đã được khoa học chứng minh, nhưng do trình độ dân trí thấp, chưa thể nhận thức đầy đủ, thì đây vẫn là điều kiện, là mảnh đất cho tôn giáo ra đời, tồn tại và phát triển. Thực chất nguồn gốc nhận thức của tôn giáo chính là sự tuyệt đối hóa, sự cường điệu mặt chủ thể của nhận thức con người, biến cái nội dung khách quan thành cái siêu nhiên, thần thánh.